

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC KẠN
TỈNH BẮC KẠN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 21/10/2019
V/v: “Ly hôn”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN - TỈNH BẮC KẠN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Dương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ma Văn Hiệp.

2. Ông Hà Văn Tiến.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sơn – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn tham gia phiên tòa:
Bà Nông Thị Dinh – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 129/2017/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2019 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Chị Phượng Thị Th, sinh năm 1977.

Trú tại: Tổ N, phường H, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

* *Bị đơn:* Anh Lục Văn Tr, sinh năm 1977.

Trú tại: Tổ N, phường H, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Tại đơn xin ly hôn, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Phượng Thị Th trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Lục Văn Tr kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Bắc Kạn vào ngày 18/01/2002. Sau khi kết hôn mấy năm đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, từ năm 2005 đến nay thì vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Tr nghiện rượu, thường xuyên say rượu, không chịu tu trí làm ăn, hay ghen tuông vô cớ, chửi bới vợ con, đập phá đồ đạc trong gia đình

dẫn đến giữa hai vợ chồng thường xuyên chửi, đánh nhau. Chị và gia đình nội ngoại, hàng xóm, đại diện tổ phố đã khuyên giải nhiều lần nhưng anh Tr vẫn không sửa đổi nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Trong quá trình vợ chồng chung sống thì tháng 11 năm 2014 chị đã làm đơn khởi kiện xin ly hôn với anh Tr tại Tòa án, quá trình anh Tr làm việc tại Tòa án đã hứa sửa chữa sai lầm nên chị đã rút đơn khởi kiện, nhưng chỉ được mấy tháng thì anh Tr lại vi phạm. Ngày 14/9/2015, hai vợ chồng đã xảy ra xô xát anh Tr đã chửi chị và đập phá đồ đạc trong gia đình gây mất trật tự tại tổ phố và anh Tr đã bị Công an phường H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây mất trật tự công cộng. Do mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, cuộc sống chung vợ chồng ngày càng căng thẳng nên chị đã chuyển ra ngoài sống, vợ chồng đã ly thân từ tháng 12 năm 2018 cho đến nay. Trong thời gian ly thân mâu thuẫn vợ chồng vẫn không hàn gắn được. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị được ly hôn với anh Lục Văn Tr.

Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Chị và anh Tr có 01 con chung là cháu Lục Thị Hương Qu, sinh ngày 16/7/2003, hiện nay con khỏe mạnh, phát triển bình thường và đang học nội trú tại trường Hữu Nghị 80, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội. Khi ly hôn, vì con có nguyện vọng được ở với bố và anh Tr có ý kiến nếu vợ chồng phải ly hôn thì anh yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu chị phải cấp dưỡng nuôi con nên chị đề nghị anh Tr là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con cho đến khi đủ 18 tuổi và chị không phải cấp dưỡng nuôi con cho anh Tr.

Về tài sản chung: Chị và anh Tr tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về vay nợ chung: Chị và anh Tr tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như lời khai tại phiên tòa, bị đơn anh Lục Văn Trung trình bày:*

Về quá trình, thời gian kết hôn anh nhất trí với lời trình bày của chị Th. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2005, từ năm 2006 đến nay thì trong cuộc sống vợ chồng thường phát sinh mâu thuẫn nhưng chỉ là mâu thuẫn nhỏ chưa đến mức độ trầm trọng. Nguyên nhân là do trước đây anh là bộ đội, năm 2006 anh phục viên, sau đó không có việc làm ổn định, thì thoảng có uống rượu say không đi làm, chị Th không thông cảm với anh nên đã mắng chửi, đánh anh dẫn đến hai vợ chồng thường xuyên xảy ra xô xát.

Anh thừa nhận, năm 2014 chị Th đã làm đơn khởi kiện xin ly hôn với anh nhưng sau đó đã rút đơn để vợ chồng về đoàn tụ. Ngoài ra ngày 14/9/2015, hai vợ chồng xảy ra xô xát, anh có hành vi đập phá đồ đạc trong gia đình, gây mất trật tự công cộng và đã bị Công an phường H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây mất trật tự công cộng. Chị Th đã chuyển ra ngoài sống từ mấy tháng

nay, trong thời gian trên anh đã động viên chị Th quay về nhà sống để vợ chồng cùng nhau nuôi dạy, chăm sóc con, nhưng chị Th không về. Anh xác định bản thân anh vẫn còn tình cảm với chị Th nhưng không có biện pháp nào để cải thiện mâu thuẫn vợ chồng. Nay chị Th xin ly hôn anh không nhất trí.

Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Anh và chị Th có 01 con chung là cháu Lục Thị Hương Qu, sinh ngày 16/7/2003, hiện nay con khỏe mạnh, phát triển bình thường và đang học nội trú tại trường Hữu Nghị 80, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội. Nếu ly hôn, vì con có nguyện vọng được ở với anh nên anh đề nghị được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con cho đến khi đủ 18 tuổi và không yêu cầu chị Th phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và vay nợ chung: Nếu ly hôn anh và chị Th tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn phát biểu:*

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định tại Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn chị Phượng Thị Th, cho chị Phượng Thị Th được ly hôn với anh Lục Văn Tr. Giao con chung Lục Thị Hương Qu cho Tr trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi. Do anh Tr không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về tài sản chung và vay nợ chung chị Th và Tr tự thỏa thuận nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về án phí, chị Th phải chịu án ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Phượng Thị Th có đơn đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn giải quyết việc ly hôn, nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung với anh Lục Văn Tr, chị Th và anh Tr đều đang cư trú tại tổ N, phường H, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

[2] Về nội dung giải quyết vụ án:

* Về quan hệ hôn nhân:

Chị Phượng Thị Th và anh Lục Văn Tr kết hôn trên cơ sở tự nguyện và đã đăng ký kết hôn ngày 18/01/2002 tại UBND phường Ng, thành phố Bắc Kạn nên hôn nhân là hợp pháp.

Trong quá trình chung sống, chị Th cho rằng vợ chồng hạnh phúc mấy năm đầu, từ năm 2005 thì phát sinh mâu thuẫn và kéo dài cho đến nay, nguyên nhân là do anh Tr nghiện rượu, thường xuyên say rượu, không chịu tu trí làm ăn, hay ghen tuông vô cớ, chửi bới vợ con, đập phá đồ đạc trong gia đình dẫn đến giữa hai vợ chồng thường xuyên chửi, đánh nhau mặc dù chị và gia đình, hàng xóm, đại diện tổ phố đã khuyên giải nhiều lần nhưng anh Tr vẫn không sửa đổi nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, chị đã chuyển ra ngoài sống và vợ chồng ly thân từ tháng 12/2018 đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị được ly hôn với anh Lục Văn Tr.

Anh Tr cho rằng, sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2005, từ năm 2006 đến nay thì trong cuộc sống vợ chồng thường phát sinh mâu thuẫn nhưng chỉ là mâu thuẫn nhỏ chưa đến mức độ trầm trọng. Nguyên nhân là do trước đây anh là bộ đội, năm 2006 anh phục viên, sau đó không có việc làm ổn định, thi thoảng có uống rượu say không đi làm, chị Th không thông cảm với anh nên đã mắng chửi, đánh anh dẫn đến hai vợ chồng thường xuyên xảy ra xô xát. Hiện nay chị Th đã chuyển ra ngoài sống, anh đã động viên chị Th quay về nhà sống để vợ chồng cùng nhau nuôi dạy con, nhưng chị Th không về và anh không có biện pháp gì để cải thiện quan hệ vợ chồng. Nay chị Th xin ly hôn anh không nhất trí ly hôn vì bản thân anh vẫn còn tình cảm với chị Th và mong muốn con có bố, có mẹ cùng chăm sóc.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân, mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Tr và chị Th. Kết quả xác minh cho thấy giữa anh Tr và chị Th không thể chung sống hạnh phúc được.

Hội đồng xét xử thấy, mâu thuẫn giữa chị Th và anh Tr đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, có duy trì cũng không đem lại hạnh phúc cho anh chị. Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Th, cho chị Th được ly hôn với anh Tr.

* Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Chị Th và anh Tr có 01 con chung là cháu Lục Thị Hương Qu, sinh ngày 16/7/2003, hiện nay con khỏe mạnh, phát triển bình thường và đang học nội trú tại trường Hữu Nghị 80, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.

Khi ly hôn, chị Th và anh Tr thống nhất giao con chung cho anh Tr trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi và chị Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Cháu Lục Thị Hương Qu có nguyện vọng được ở với anh Tr khi bố mẹ ly hôn.

Xét sự thỏa thuận của chị Th và anh Tr là tự nguyện, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với quy định của pháp luật, phù hợp với nguyện vọng của

con. Vì vậy, cần giao con chung Lục Thị Hương Qu, sinh ngày 16/7/2003 cho anh Lục Văn Tr trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi. Anh Tr không yêu cầu chị Th phải cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

* Về tài sản chung: Chị Th và anh Tr tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

* Về vay nợ chung: Chị Th và anh Tr tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

* Về án phí: Nguyên đơn chị Phượng Thị Th phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn chị Phượng Thị Th. Chị Phượng Thị Th được ly hôn với anh Lục Văn Tr.

2. Về con chung: Giao con chung Lục Thị Hương Qu, sinh ngày 16/7/2003 cho anh Lục Văn Tr trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn chị Phượng Thị Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Lục Văn Tr không yêu cầu chị Phượng Thị Th cấp dưỡng nuôi con chung.

4. Về tài sản chung: Chị Phượng Thị Th và anh Lục Văn Tr tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

5. Về vay nợ chung: Chị Phượng Thị Th và anh Lục Văn Tr tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

6. Về án phí: Nguyên đơn Phượng Thị Th phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại phiếu thu số 02015 ngày 05 tháng 8 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn. Chị Phượng Thị Th đã nộp đủ tiền án phí.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Án xử công khai sơ thẩm. Nguyên đơn và bị đơn có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TATND tỉnh;
- VKSND thành phố;
- Chi cục THAND thành phố;
- UBND phường Ng,
Thành phố Bắc Kạn (nơi ĐKKH);
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Dương